

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 03 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ BỔ SUNG

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Thanh Hoá

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Nhi Thanh Hoá

Giấy phép hoạt động: 2590/SYT – GPHN, do sở Y tế cấp ngày 02/10/2018.

Địa chỉ: 724 Đường Quang Trung, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hoá

Chịu trách nhiệm chuyên môn: Bs.CKII.Lê Đăng Khoa

Điện thoại liên hệ: 02373.955955

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ - CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sĩ răng hàm mặt, Bác sĩ y học cổ truyền, Bác sĩ có chứng chỉ chuyên khoa phục hồi chức năng.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: Phụ lục 1 kèm theo

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có)

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: Bác sĩ PHCN (5 người/đợt), Bác sĩ RHM (15 người/đợt), Bác sĩ YHCT (15 người/đợt)

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ học thực hành chuyên khoa PHCN: 1.900.000đ/tháng/học viên

- Bác sĩ răng hàm mặt: 2.000.000đ/tháng/học viên

- Bác sĩ Y học cổ truyền: 1.900.000đ/tháng/học viên

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố: Phụ lục danh sách người hướng dẫn thực hành (phụ lục 1), nội dung thực hành chi tiết theo từng chuyên khoa (phụ lục 2)./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P.ĐT&CDT.



**DANH SÁCH CÁN BỘ ĐƯỢC PHÂN CÔNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

(Kèm theo Bản công bố: /BVN ngày / /2025 của
Giám đốc Bệnh viện Nhi Thanh Hóa)

Số	Họ và tên	Trình độ	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Đơn vị công tác
1	Lường Văn Hưng	Bác sĩ CKI	Quyết định số 144-QLHN/QĐ – SYT	13/06/2016	Phục hồi chức năng	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
2	Trương Thị Huệ	Bác sĩ	017883/TH-CCHN	23/04/2021	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
3	Lê Viết Ngọc	Bác sĩ	15236/TH-CCHN	12/04/2019	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
4	Trần Thị Hoán	Bác sĩ	007665/TH-CCHN	26/08/2014	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
5	Trương Thị Huệ	Bác sĩ	017883/TH-CCHN	23/04/2021	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
6	Hoàng Vũ Thu Huyền	Bác sĩ	016633/TH-CCHN	16/08/2021	Y học cổ truyền	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng
7	Vũ Văn Thoan	Bác sĩ CKI RHM	001123/TH-CCHN	10/09/2012	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt
8	Trần Nhật Yên	Thạc sĩ RHM	012071/TH-CCHN	14/10/2016	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt
9	La Anh Tuấn	Bác sĩ RHM	017960/TH-CCHN	11/05/2021	Răng hàm mặt	Răng hàm mặt



NỘI DUNG CHI TIẾT THỰC HÀNH ĐÀO TẠO

I. Chương trình thực hành đối với bác sĩ có trình độ răng hàm mặt

1. Mục tiêu:

- Đào tạo thực hành trong 12 tháng cho các bác sĩ nhằm đạt được yêu cầu về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp để tham gia hành nghề khám chữa bệnh trong lĩnh vực chuyên khoa răng hàm mặt.

- Xác nhận thực hành cho các bác sĩ có văn bằng răng hàm mặt để làm giấy phép hành nghề răng hàm mặt.

2. Đối tượng: Bác sĩ đã có văn bằng bác sĩ răng hàm mặt

3. Chương trình thực hành:

3.1. Nội dung chương trình thực hành đối với bác sĩ răng hàm mặt

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian	Chỉ tiêu thực hành (Đối với 1 học viên)		
			Quan sát	Trợ giúp	Tự làm dưới hướng dẫn
1	Tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh	1 tuần	2	2	10
2	Phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu răng hàm mặt ở trẻ em	7 tuần (2 tháng)	10	10	10
3	Tham gia chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt được các bệnh răng hàm mặt thường gặp ở trẻ em, áp dụng được cách phân loại bệnh tật quốc tế ICD10 dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành (áp dụng cho các bác sĩ học chuyên khoa về lâm sàng)	40 tuần (10 tháng)	10	20	30
4	Tham gia thăm khám và điều trị bệnh nhân răng hàm mặt dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành	40 tuần (10 tháng)	10	20	30
5	Tham gia lập hồ sơ bệnh án cho người bệnh răng hàm mặt dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành	40 tuần (10 tháng)	10	20	30
6	Tham gia các quy trình kỹ thuật, thủ thuật răng hàm mặt dưới hướng dẫn và	40 tuần (10 tháng)	10	20	30

	giám sát của người hướng dẫn thực hành				
7	Tham gia theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời các tai biến trong quá trình thăm khám, điều trị bệnh nhân dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		10	20	30

3.2. Thời gian: 12 tháng (Tương đương 48 tuần học)

4. Địa điểm: Thực hành tại các khoa lâm sàng: Răng hàm mặt

5. Người hướng dẫn thực hành: Là các bác sĩ có giấy phép hành nghề về răng hàm mặt công tác tại các khoa lâm sàng tại Bệnh viện Nhi Thanh Hoá từ 3 năm trở lên.

6. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- Học viên không được vắng quá 10% tổng thời gian thực hành;

- Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do thai sản, tai nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác thì thời gian thực hành được cộng dồn nhưng ngắt quãng không quá 1 tháng.

- Học viên sau khi thực hành tại các khoa, người hướng dẫn thực hành đánh giá là đạt về năng lực đạo đức và năng lực chuyên môn mới được Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành theo quy định.

II. Chương trình thực hành đối với bác sĩ có trình độ y học cổ truyền

1. Mục tiêu:

- Đào tạo thực hành trong 12 tháng cho các bác sĩ nhằm đạt được yêu cầu về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp để tham gia hành nghề khám chữa bệnh trong lĩnh vực chuyên khoa y học cổ truyền

- Xác nhận thực hành cho các bác sĩ có văn bằng y học cổ truyền để làm giấy phép hành nghề răng hàm mặt.

2. Đối tượng: Bác sĩ đã có văn bằng bác sĩ y học cổ truyền

3. Chương trình thực hành:

3.1. Nội dung chương trình thực hành đối với bác sĩ y học cổ truyền

Số thứ tự	Nội dung	Thời gian	Chỉ tiêu thực hành (Đối với 1 học viên)		
			Quan sát	Trợ giúp	Tự làm dưới hướng dẫn
1	Tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh	1 tuần	2	2	10
2	Phát hiện và xử lý kịp thời các trường	7 tuần	10	10	10

	hợp cấp cứu ở trẻ em	(2 tháng)			
3	Tham gia thăm khám và điều trị bệnh nhân bằng phương pháp y học cổ truyền dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		10	20	30
4	Tham gia lập hồ sơ bệnh án cho người bệnh y học cổ truyền dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		10	20	30
5	Tham gia các quy trình kỹ thuật, thủ thuật y học cổ truyền dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		10	20	30
6	Tham gia theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời các tai biến trong quá trình thăm khám, điều trị bệnh nhân điều trị bằng phương pháp y học cổ truyền dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		10	20	30

3.2. Thời gian: 12 tháng (Tương đương 48 tuần học)

4. Địa điểm:

Thực hành tại các khoa lâm sàng: Khoa Hồi sức cấp cứu (3 tháng), khoa Đông Y – Phục hồi chức năng (9 tháng)

5. Người hướng dẫn thực hành: Là các bác sĩ có giấy phép hành nghề về y học cổ truyền tác tại Bệnh viện Nhi Thanh Hoá từ 3 năm trở lên.

6. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- Học viên không được vắng quá 10% tổng thời gian thực hành;
- Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do thai sản, tai nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác thì thời gian thực hành được cộng dồn nhưng ngắt quãng không quá 1 tháng.

- Học viên sau khi thực hành tại các khoa, người hướng dẫn thực hành đánh giá là đạt về năng lực đạo đức và năng lực chuyên môn mới được Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành theo quy định.

III. Chương trình thực hành đối với bác sĩ đã có chứng chỉ chuyên khoa cơ bản phục hồi chức năng

1. Mục tiêu:

- Đào tạo thực hành trong 9 tháng cho các bác sĩ nhằm đạt được yêu cầu về năng lực chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp để tham gia hành nghề khám chữa bệnh trong lĩnh vực chuyên khoa phục hồi chức năng

- Xác nhận thực hành cho các bác sĩ đã có chứng chỉ hành nghề và chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản phục hồi chức năng để bổ sung hồ sơ đề nghị bổ sung thêm chuyên khoa so với chuyên khoa đã được cấp trong phạm vi hành nghề.

2. Đối tượng:

- Bác sĩ đã có giấy phép hành nghề và có chứng chỉ đào tạo chuyên khoa cơ bản phục hồi chức năng.

3. Chương trình thực hành:

3.1. Nội dung chương trình thực hành đối với bác sĩ có chứng chỉ chuyên khoa cơ bản phục hồi chức năng

Số	Nội dung	Thời gian	Chỉ tiêu thực hành (Đối với 1 học viên)		
			Quan sát	Trợ giúp	Tự làm dưới hướng dẫn
1	Tham gia chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt được các bệnh có chỉ định phục hồi chức năng dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành (áp dụng cho các bác sĩ học chuyên khoa về lâm sàng)	36 tuần (9 tháng)	5	20	20
2	Tham gia lập hồ sơ bệnh án cho người bệnh phục hồi chức năng dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		5	20	20
3	Tham gia các quy trình kỹ thuật phục hồi chức năng dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		20	50	50
4	Tham gia theo dõi, phát hiện và xử lý kịp thời các tai biến về phục hồi chức năng trong quá trình thăm khám, điều trị bệnh nhân dưới hướng dẫn và giám sát của người hướng dẫn thực hành		10	20	20

3.2. Thời gian: 9 tháng (Tương đương 36 tuần học)

4. Địa điểm:

Thực hành tại các khoa lâm sàng: Khoa Đông y – Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng

5. Người hướng dẫn thực hành: Là các bác sĩ có giấy phép hành nghề về phục hồi chức năng hoặc Quyết định của Sở y tế Thanh Hóa về việc bổ sung hành nghề phục hồi chức năng công tác tại các khoa lâm sàng tại Bệnh viện Nhi Thanh Hoá từ 3 năm trở lên.

6. Đánh giá và cấp giấy xác nhận thực hành

- Học viên không được vắng quá 10% tổng thời gian thực hành;

- Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do thai sản, tai nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác thì thời gian thực hành được cộng dồn nhưng ngắt quãng không quá 1 tháng.

- Học viên sau khi thực hành tại các khoa, người hướng dẫn thực hành đánh giá là đạt về năng lực đạo đức và năng lực chuyên môn mới được Bệnh viện cấp giấy xác nhận thực hành theo quy định.

